

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày: 15/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PY, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiếu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.
2. Bà Vũ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên tòa:
Bà Lê Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2021/TLST-HS ngày 17/6/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2021/QĐXXST-HS ngày 01/7/2021 đối với bị cáo:

Vũ Xuân Th(tên gọi khác: không), sinh năm 1997.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 1, xã PhX, huyện ĐT, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Ngái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân Đ và bà Bùa Thị Th; có vợ là Hà Thị Bích Ph (đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã PY, tỉnh TN. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Đặng Văn K, sinh năm: 1960; Trú tại: tổ dân phố TQ, phường BB, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Lễ, sinh năm: 1964; Trú tại: tổ dân phố Bông Hồng, phường BB, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/3/2021, sau khi uống rượu với bạn bè Vũ Xuân Thới bộ đến khu vực gần cầu vượt Diêm Thụy thuộc xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã PY, tỉnh TN để mua ma túy về sử dụng. Khi đến đầu cầu, Thới gặp một người nam giới không quen biết, Thới hỏi mua ma túy rồi cầm số tiền 200.000 đồng đưa cho người nam giới. Người này cầm tiền của Thới rồi đưa cho Thới 01 túi nilon bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng là ma túy “ngựa” và một ít chất rắn tinh thể màu trắng là ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy, Thới cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi nhờ xe của người đi đường về khu vực Thới thuê trọ tại phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên. Khi gần đến nơi, Thới xuống xe rồi đi bộ về, khi đi đến khu vực cầu chui đường cao tốc thuộc tổ dân phố Tâm Quang, phường Bãi Bông thì bị lực lượng Đoàn công an khu công nghiệp Yên Bình phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 31/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN cân khối lượng số chất rắn dạng tinh thể màu trắng đục thu giữ của Thới được 0,096 gam (đã trừ bì), khối lượng viên nén màu hồng thu giữ của Thới được 0,111 gam (đã trừ bì), lấy tất cả số vật chứng nêu trên niêm phong trong và gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 673 ngày 08/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng đục gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,096 gam; Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,111 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Vũ Xuân Thới là 0,207 gam.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSPY ngày 15/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Vũ Xuân Thới về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân Thới phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Vũ Xuân Thới mức án từ **18 - 24** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ sổ ma tuý còn lại sau giám định và vỏ, bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Xuân Tháo bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra, bị cáo có đơn từ chối trợ giúp pháp lý và tại phiên tòa hôm nay trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa Hội đồng xét xử đã hỏi bị cáo về việc từ chối trợ giúp pháp lý, bị cáo Thước giữ nguyên quan điểm không yêu cầu và từ chối việc trợ giúp pháp lý. Xét thấy, việc từ chối trợ giúp pháp lý của bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét cử người bào chữa cho bị cáo theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 31/3/2021, tại khu vực cầu chui đường cao tốc thuộc tổ dân phố TQ, phường BB, thị xã PY, tỉnh TN, Vũ Xuân Thử có hành vi tàng trữ trái phép 0,207 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Đồn công an Khu công nghiệp Yên Bình phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 102/CT-VKSPY ngày 15/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ...Methamphetamine ..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, đi làm công nhân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Bố mẹ bị cáo ly hôn từ năm 2012, bản thân bị cáo đã lấy vợ nhưng hiện cũng đã ly hôn. Trước khi bị bắt trong vụ án này, bị cáo chưa bị xử lý hình sự và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét hoàn cảnh bị cáo, bệnh tình bị cáo hiện nay bị liệt hai chân

để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích bán kiếm lời nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo cùng các bao bì kèm theo còn lại sau giám định công cụ phương tiện phạm tội, vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Xuân Thứ. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Vũ Xuân Thứ, bị cáo khai mua của một người nam giới tại khu vực đầu cầu vượt Đầm Thụy thuộc xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên và người nam giới Thứ đi nhờ xe về phòng trọ. Tuy nhiên, Thứ không biết nhân thân, lai lịch của hai người này nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Xuân Th**18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Xuân Th45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu B; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu C; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 10/6/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Xuân Thứ

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Vũ Xuân Thứ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;.
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiều

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Luyện Nguyễn Hồng Hải

Nguyễn Hải Chiêu

